

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 4500/QĐ-UBND

Hà Tiên, ngày 03 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ Về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV, ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV, ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về phân cấp quản lý đối với công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 146/TTr-NV ngày 02 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

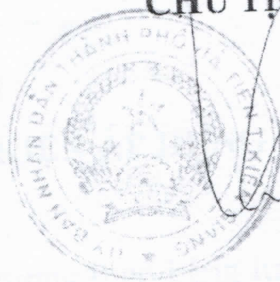
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng phòng Nội vụ thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2935/QĐ-UBND, ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên./. *Mel*

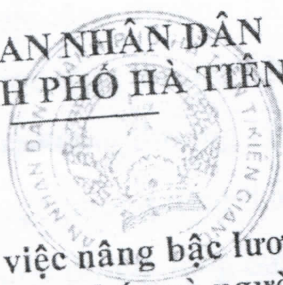
Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- CT và PCT.UBND thành phố;
- Hội đồng lương thành phố;
- Phòng chuyên môn;
- Đơn vị sự nghiệp công lập;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chín



QUY CHẾ

Về việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức,
viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý của

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 4500/QĐ-UBND, ngày 03/11/2022
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên)

Chương I

ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ trong các cơ quan Nhà nước từ thành phố đến xã, phường và trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Những người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập có thỏa thuận trong hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang”.

3. Những người xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí trong các hội có tính chất đặc thù quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù.

Điều 2. Điều kiện, tiêu chuẩn áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điều 1 (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động) được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi đạt đủ các điều kiện, tiêu chuẩn như sau:

1. Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, hằng năm được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không vi phạm kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (bao gồm kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể) và lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền công nhận bằng văn bản một trong các hình thức khen thưởng cá nhân như sau:

- a) Được tặng thưởng Huân chương Sao Vàng;
- b) Được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh;
- c) Được tặng thưởng Huân chương Độc lập các hạng;
- d) Được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động;
- đ) Được phong tặng danh hiệu Nhà Giáo Nhân dân; Nhà Giáo ưu tú;
- e) Được tặng thưởng Huân chương Lao động các hạng;
- g) Được tặng thưởng Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- h) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- i) Được tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- k) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;
- l) Được tặng bằng khen của đoàn thể trung ương (02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

m) Được tặng thưởng Bằng khen của Tỉnh ủy (đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền);

n) Được tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

o) Được tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên;

p) Được tặng thưởng Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy (đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liền);

q) Trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng lương thành phố và thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhất trí đề nghị khi xét thấy cần thiết.

2. Mức lương hiện hưởng chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với thời gian giữ 01 bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh.

Chương II

CHỈ TIÊU, CẤP ĐỘ VÀ NGUYÊN TẮC NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN

Điều 3. Tỷ lệ xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết

định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động) tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

2. Tỷ lệ 10% nâng lương trước thời hạn được tính như sau: Cứ mỗi 10 người trong danh sách trả lương thì được xác định có 01 người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc. Nếu có số dư từ dưới 10 người đến 06 người được tính thêm 01 người nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 4. Cấp độ thành tích tương ứng với thời gian được nâng bậc lương trước thời hạn

Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

1. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng:

Trong khoảng thời gian (6 năm hoặc 4 năm) nêu trên, được tặng thưởng một trong những hình thức hoặc danh hiệu khen thưởng sau thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với quy định:

- a) Huân chương Sao Vàng;
- b) Huân chương Hồ Chí Minh;
- c) Huân chương Độc lập các hạng;
- d) Danh hiệu Anh hùng Lao động;
- đ) Danh hiệu Nhà Giáo Nhân dân; Nhà Giáo ưu tú;
- e) Huân chương Lao động các hạng;
- g) Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;
- h) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc;
- i) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- k) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh;

2. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng:

Trong khoảng thời gian (6 năm hoặc 4 năm) nêu trên, được tặng thưởng một trong những hình thức hoặc danh hiệu khen thưởng sau thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn 9 tháng so với quy định:

a) Bằng khen của đoàn thể trung ương (02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ).

b) Bằng khen của Tỉnh ủy (đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục).

c) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liên tục hoặc bằng khen theo đợt, chuyên đề và 01 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở).

d) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở 02 năm liên tục.

3. Đối với nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng:

Trong khoảng thời gian (6 năm hoặc 4 năm) nêu trên, được tặng thưởng một trong những hình thức hoặc danh hiệu khen thưởng sau thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn 6 tháng so với quy định:

a) Giấy khen của Ban Thường vụ Thành ủy (đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục).

b) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

c) Bằng khen theo đợt, chuyên đề của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Nguyên tắc nâng bậc lương trước thời hạn

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải đảm bảo tính công bằng, dân chủ, công khai, động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được xét từ thành tích cao đến thành tích thấp hơn. Trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm hoặc 4 năm) nêu trên không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

3. Bảo đảm số người được nâng bậc lương trước thời hạn không vượt quá tỷ lệ 10% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn.

4. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

5. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường

hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được truy lĩnh tiền lương và truy lĩnh nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

Điều 6. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Xét hết nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng mới xét đến nhóm đối tượng có cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng và cuối cùng là 06 tháng.

2. Trường hợp trong một lần xét nâng bậc lương, số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc nhiều hơn tỷ lệ quy định thì ưu tiên những người có thành tích cao hơn. Trường hợp có từ hai người trở lên đạt thành tích bằng nhau thì ưu tiên theo thứ tự sau:

- a) Người gần đến tuổi nghỉ hưu theo quy định;
- b) Người là thương binh, bệnh binh;
- c) Người không giữ chức vụ lãnh đạo;
- d) Người có thâm niên công tác nhiều hơn;
- đ) Người dân tộc thiểu số; cán bộ nữ;
- e) Người có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt (được Hội đồng khoa học của cấp có thẩm quyền xác nhận);
- g) Người ngoài thành tích được dùng làm căn cứ để xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác hơn;
- h) Người chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

Điều 7. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và hợp đồng lao động đã có thông báo nghỉ hưu

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc lương hoàn thành nhiệm vụ được giao và không vi phạm phải xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và kể từ ngày có thông báo nghỉ hưu đến trước ngày nghỉ hưu còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên theo quy định thì được nâng một bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian giữ 01 bậc lương trong ngạch hoặc trong chức danh (không tính vào tỷ lệ 10%).

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc

trong thực hiện nhiệm vụ, vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu, thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Quy chế này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn

Căn cứ Quy chế này, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nếu thấy có đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì báo cáo gửi lãnh đạo cơ quan, đơn vị (kèm theo quyết định công nhận thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền). Lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức họp xét (*thành phần họp xét gồm: Tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan, đơn vị; đại diện cấp ủy chi bộ và đại diện ban chấp hành công đoàn cơ quan*). Sau đó các cơ quan, đơn vị hoàn chỉnh hồ sơ gửi về phòng Nội vụ thành phố.

Trên cơ sở đề nghị của cơ quan, đơn vị:

- Phòng Nội vụ thành phố tổng hợp danh sách, thông qua Hội đồng lương thành phố xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định nâng bậc lương theo phân cấp đối với cán bộ, công chức ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở xuống; viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II trở xuống (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ quản lý của Chủ tịch UBND tỉnh).

- Ủy ban nhân dân thành phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với cán bộ, công chức, viên chức có ngạch chuyên viên chính (và tương đương), chuyên viên cao cấp (và tương đương).

Lưu ý: Tất cả các thành tích bổ sung mới đạt được trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành thì không tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn. Trong quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải ghi rõ là căn cứ vào Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận thành tích xuất sắc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (Bản sao Quyết định này được lưu cùng Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động).

Điều 9. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn, gồm có:

- Tờ trình đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.
- Biên bản họp xét đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị có cấp ủy cùng cấp, công đoàn cơ sở tham dự.
- Danh sách đề nghị (*theo mẫu*).

- Bản sao Quyết định lương hiện hưởng; bản sao Quyết định hoặc hình thức khen thưởng công nhận thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Thông báo đánh giá và xếp loại chất lượng của cấp có thẩm quyền từng năm giữ bậc lương hiện hưởng.

Điều 10. Thời gian thực hiện

Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được thực hiện mỗi năm 02 đợt vào tháng 5 và tháng 11 hàng năm; khi có cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đủ điều kiện, tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn thì cơ quan, đơn vị tổ chức bình chọn, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

Đến hết quý I của năm sau liền kề với năm xét nâng bậc lương trước thời hạn, nếu không thực hiện hết số người trong tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn thì không được tính vào tỷ lệ nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc của các năm sau.

Điều 11. Lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp cấp thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm triển khai Quy chế này đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị mình, gắn với việc phát động thi đua để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích theo tiêu chuẩn, cấp độ quy định để được xét nâng bậc lương trước thời hạn.

Điều 12. Phòng Nội vụ thành phố, Hội đồng lương thành phố có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn và thực hiện tốt nội dung Quy chế này; thông báo công khai danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn; định kỳ vào cuối tháng 11 hàng năm báo cáo về Sở Nội vụ về tình hình và những vướng mắc (nếu có) trong việc thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn (gắn với nâng bậc lương thường xuyên) đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp cấp thành phố, gửi cùng với Mẫu số 1 (kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-BNV).

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Nội vụ thành phố) xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.